

Số: /BC-SNN

Cao Bằng, ngày 08 tháng 8 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 7 tháng đầu năm, giải pháp thực hiện 5 tháng cuối năm 2022**

Thực hiện Giấy mời số 242/GM-VP ngày 06/8/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc dự Hội nghị trực tuyến triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 và giai đoạn 2021-2025, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo tóm tắt Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 7 tháng đầu năm, giải pháp thực hiện 5 tháng cuối năm 2022, với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình**

Đã phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Hệ thống Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện được kiện toàn đảm bảo việc chỉ đạo, điều hành và tiếp tục hoạt động thực hiện Chương trình.

##### **2. Công tác chỉ đạo, điều hành**

\* Các công việc đã thực hiện:

Đã tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản:

- Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 25/5/2022 Nghị quyết quy định về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 867/QĐ-UBND, ngày 08/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách các đơn vị cấp huyện phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; các xã phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025;

- Công văn số 1550/UBND-KT ngày 17/6/2022 của UBND tỉnh về việc đề nghị hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Hoàn thiện Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp xã, thôn (theo các mức độ đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) trên địa bàn tỉnh: đã xây dựng và lấy ý kiến các cơ quan đơn vị liên quan, đã trình UBND tỉnh xem xét ban hành (Tờ trình số 1583/TTr-SNN ngày 01/8/2022).

- Quyết định phân công trách nhiệm các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố, UBND các xã trong việc tổ chức thực hiện Chương trình: Sở Nông nghiệp và PTNT đã trình UBND tỉnh xem xét ban hành (Tờ trình số 1514/TTr-SNN ngày 21/7/2022).

- Xây dựng Kế hoạch năm 2022 và giai đoạn 2021 -2025 của Chương trình: trình UBND tỉnh xem xét ban hành (Công văn số 1513/SNN-PTNT ngày 21/7/2022 và số 1636/SNN-PTNT ngày 8/8/2022).

\* Các công việc đang hoàn thiện:

- Quyết định phân công các cơ quan, đơn vị phụ trách, giúp đỡ các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025: đã xây dựng và lấy ý kiến các cơ quan đơn vị liên quan, dự kiến sẽ trình UBND tỉnh xem xét ban hành trong đầu tháng 8/2022.

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Quy định nội dung hỗ trợ; mẫu hồ sơ; trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất; lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (dự kiến trình thông qua tại kỳ họp HĐND, kỳ họp thứ 9 (chuyên đề)

- Dự thảo quy định cơ chế quay vòng 1 phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo từng dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất (Do cộng đồng dân cư nông thôn ở các địa phương còn nghèo, nhu cầu chủ yếu là hỗ trợ vốn không thu hồi để phát triển sản xuất, không có quỹ cho vay hỗ trợ PTSX, do vậy khó khăn, hạn chế trong việc thực hiện cơ chế quay vòng 1 phần vốn (thu lại 1 phần vốn) để quay vòng. Trường hợp triển khai dự án, phương án sản xuất theo cơ chế quay vòng gặp rủi ro, không hiệu quả...sẽ khó khăn trong việc thu hồi vốn để quay vòng, xin ý kiến UBND tỉnh về việc không ban hành quy định cơ chế quay vòng vốn).

### **3. Huy động nguồn lực thực hiện Chương trình:**

Tổng huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới: 3.134.184,9 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn ngân sách nhà nước: 1.796.491 triệu đồng

+ Vốn đầu tư phát triển: 1.785.131 triệu đồng: Nguồn ngân sách Trung ương: 1.635.541 triệu đồng (ngân sách bố trí trực tiếp của NTM: 223.690 triệu đồng, vốn lồng ghép chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi: 1.411.851 triệu đồng); Nguồn ngân sách địa phương: ngân sách bố trí trực tiếp của NTM 149.590 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: Nguồn ngân sách Trung ương: ngân sách bố trí trực tiếp của NTM 11.360 triệu đồng.

- Vốn tín dụng: 1.335.494 triệu đồng.

- Huy động từ cộng đồng dân cư: 2.144 triệu đồng (648 triệu đồng tiền mặt, quy đổi từ ngày công lao động 1.496 triệu đồng).

- Huy động khác: 55,9 triệu đồng (Quỹ nông thôn mới, xã hội hoá)  
(chi tiết tại phụ lục kèm theo)

#### **4. Kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2022:**

Trong 06 tháng đầu năm 2022 chưa có thêm xã nào đạt chuẩn nông thôn mới, toàn tỉnh duy trì 17 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 12,2% trên tổng số xã; có 11 xã đạt 15-18 tiêu chí, tăng 5 xã so với cùng kỳ năm 2021; 64 xã đạt 10-14 tiêu chí, tăng 12 xã so với cùng kỳ năm 2021; 47 xã đạt 7-9 tiêu chí, giảm 17 xã so với cùng kỳ năm 2021. Tiêu chí bình quân của tỉnh đạt 11,63 tiêu chí/xã, tăng 0,56 tiêu chí/xã so với cùng kỳ năm 2021.

#### **5. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)**

- Tổ chức triển khai Hội nghị đánh giá phân hạng sản phẩm cấp tỉnh năm 2021. Công nhận kết quả đánh giá phân hạng sản phẩm tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Cao Bằng năm 2021 cho 35 sản phẩm. Trong đó, có 03 sản phẩm đạt 4 sao và 32 sản phẩm đạt 3 sao của 23 chủ thể.

- Tổ chức đoàn thăm quan học tập, trao đổi kinh nghiệm triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm và tham dự hội chợ OCOP hè năm 2022 tại tỉnh Quảng Ninh. Qua đó tạo điều kiện cho các chủ thể OCOP của tỉnh có cơ hội tiếp cận thị trường, quảng bá giới thiệu sản phẩm.

- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh các sản phẩm đã được chứng nhận OCOP năm 2020, 2021 và khảo sát sản phẩm đăng ký tham gia chương trình OCOP năm 2022 tại 10/10 huyện, thành phố. Qua khảo sát, đánh giá sơ bộ trên 80 sản phẩm đăng ký tham gia chương trình, lựa chọn được 41 sản phẩm có tiềm năng tham gia OCOP năm 2022.

## **II. Các khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện**

- Kết quả thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong 6 tháng đầu năm còn chậm, chưa có nhiều chuyển biến. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới còn thấp so với nhu cầu. Ngân sách Trung ương hỗ trợ trực tiếp cho tỉnh giảm nhiều so với giai đoạn 2016-2020.

- Về xây dựng Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025, các tiêu chí do tỉnh quy định: Theo quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 thì sau 30 ngày sau khi có Quyết định, các Bộ, ngành Trung ương phải công bố chỉ tiêu cụ thể và ban hành hướng dẫn thực các chỉ tiêu, tiêu chí. Tuy nhiên, đến nay, một số Bộ, ngành chủ quản công bố chỉ tiêu, hướng dẫn thực hiện còn chậm, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội chưa công bố chỉ tiêu cụ thể (Tiêu chí Nghèo đa chiều), do đó tỉnh chưa có đủ căn cứ để xây dựng tiêu chí, chỉ tiêu do tỉnh quy định. Từ đó, chưa đủ căn cứ để tổ chức rà soát, đánh giá để xây dựng kế hoạch năm và giai đoạn 2022 - 2025 cho phù hợp với từng địa phương.

- Về phân bổ vốn thực hiện các Chương trình MTQG: ngân sách Trung ương giao muộn ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn thực hiện chương trình (Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc

giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG; Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình MTQG).

- Thông tư hướng dẫn quản lý và sử dụng vốn sự nghiệp của Chương trình chưa được ban hành, gặp khó khăn trong việc giải ngân nguồn vốn sự nghiệp năm 2022;

- Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 có nhiều thay đổi so với Bộ tiêu chí giai đoạn 2016-2020 (có thêm một số chỉ tiêu mới, yêu cầu một số chỉ tiêu cao hơn), do vậy khi rà soát, đánh giá kết quả thực hiện một số tiêu chí đã đạt ở giai đoạn cũ sẽ không đạt ở giai đoạn mới.

- Về phân đầu đạt các mục tiêu đặt ra:

+ Đối với việc có 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới: Trong giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Cao Bằng đăng ký huyện Hòa An và huyện Quảng Hòa phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới. Tuy nhiên, đến hết năm 2021, huyện Hòa An mới có 3/14 (21,4%) xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, cần phân đầu có thêm 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới và ít nhất 01 xã nông thôn mới nâng cao; huyện Quảng Hòa mới có 1/16 (6%) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, cần phân đầu có thêm 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới và ít nhất 02 xã nông thôn mới nâng cao; nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 với mức 40.000 triệu đồng/huyện, còn rất khiêm tốn so với yêu cầu vốn đạt tiêu chí huyện nông thôn mới.

+ Đối với việc phân đầu có 50 xã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025: Đến năm 2021, tỉnh có 17 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022 - 2025 phân đầu có thêm 50 xã đạt chuẩn để đạt mục tiêu đề ra. Đối với 50 xã này thì chỉ có 02 xã thuộc địa bàn đầu tư của chương trình nông thôn mới, với mức đầu tư hỗ trợ từ ngân sách trung ương khoảng 7.000 triệu đồng/xã; đối với 48 xã còn lại là các xã khu vực III đặc biệt khó khăn, thuộc địa bàn đầu tư của Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhưng nội dung đầu tư của Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã theo từng Dự án, tiểu dự án nên khó đạt các tiêu chí nông thôn mới do không có nguồn đầu tư.

+ Đối với mục tiêu không còn xã dưới 15 tiêu chí: Đến hết năm 2021, tỉnh còn có 111 xã đạt dưới 15 tiêu chí (theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2016 - 2020), để đạt mục tiêu không còn xã dưới 15 tiêu chí đến năm 2025 là nhiệm vụ cực kỳ khó khăn đối với tỉnh, do các xã này đều thuộc các xã vùng III, không được hỗ trợ vốn trực tiếp để thực hiện đạt các tiêu chí, chủ yếu là vốn lồng ghép từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

### **III. Giải pháp thực hiện trong 5 tháng cuối năm**

- Sớm ban hành hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn

mới, xã nông thôn mới nâng cao; chỉ đạo các huyện, thành phố rà soát, đánh giá kết quả thực hiện theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 để triển khai hiệu quả chương trình.

- Đối với các xã xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các xã phấn đấu đạt chuẩn giai đoạn 2021 - 2025 thuộc địa bàn đầu tư của Chương trình MTQG Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững khi lựa chọn dự án, công trình đầu tư từ nguồn vốn của 02 Chương trình này cần ưu tiên đầu tư cho nội dung liên quan đến các tiêu chí nông thôn mới chưa đạt nhằm phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới của tỉnh giai đoạn đề ra và đảm bảo không còn xã dưới 15 tiêu chí đến năm 2025.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động. Xác định công tác tuyên truyền, vận động là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, kiên trì mục tiêu của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị.

- Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; huy động cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới. Quyết liệt chỉ đạo triển khai xây dựng nông thôn mới đồng bộ, toàn diện đối với tất cả các xã trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình: Kế hoạch duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí xã nông thôn mới đối với các xã đã đạt chuẩn; xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện đối với các tiêu chí chưa đạt chuẩn tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới. Đối với các xã khó khăn không phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, chỉ đạo xây dựng xóm nông thôn mới để tạo phong trào thi đua, khí thế trong xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện Chương trình để kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở KH&ĐT;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, PTNT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thái Hà**